TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 182/2017/HSST
Ngày: 11/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Báu**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Ha Tông**

Ông **Mai Phú**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Dương Hạnh Vi - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên toà có: Ông **Nguyễn Văn Kiền**- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 163/2017/HSST ngày 06/11/2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thành G** – Tên gọi khác: Không.
Sinh năm: 1982.
HKTT: Đường D, Phường G, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Chỗ ở: : Đường D, Phường G, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.
Học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Buôn bán.
Con ông: Nguyễn Thành H – Sinh năm: 1955.
Con bà: Lê Thị P – Sinh năm: 1956.
Cả hai cùng trú tại Khu B, huyện X, Thanh Hóa.
Gia đình có 05 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1992, bị can là con thứ 3 trong gia đình.
Vợ: Lương Thị Ngọc Đ – Sinh năm: 1986.
Con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt ngày 20/07/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Đ.

2. Họ và tên: **Tăng Xuân H** – Tên gọi khác: Không.
Sinh năm: 1989.
HKTT: Đường C, Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Chỗ ở: Đường C, Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Buôn bán.

Con ông: Tăng Xuân N – Sinh năm: 1969.

Con bà: Đào Thị D – Sinh năm: 1969.

Cả hai cùng trú tại Đường C, Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Gia đình có 02 anh em ruột, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 20/07/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Đ.

Người bị hại:

1. Anh Phan Đức H1, sinh năm: 1978,

Trú tại: Đường S, Phường E, thành phố Đ

2. Anh Phan Công H2, sinh năm: 1978,

Trú tại: Đường S, Phường E, thành phố Đ

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lương Thị Ngọc Đ – Sinh năm: 1986.

Trú tại: Đường D, Phường G, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Tăng Xuân N – Sinh năm: 1969.

Trú tại: Đường C, Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Các bị cáo G, bị cáo H; người bị hại anh H1, anh H2 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đ, ông N đều có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do mâu thuẫn từ trước nên khoảng 18h30 ngày 20/3/2017, Phan Đức H1, Phan Công H2, Huỳnh Đắc P điều khiển xe máy đến nhà Nguyễn Thành G ở số Đường D, Phường G, thành phố Đ, nhóm của H1 để xe máy trên đầu hẻm rồi đi bộ xuống nhà G. G thấy nhóm của H1 ném đá vào nhà mình và cầm hung khí theo nên đã cùng Tăng Xuân H và một số đối tượng (chưa rõ họ tên địa chỉ) đang uống cà phê trong nhà G, cầm ghế gỗ đánh lại làm nhóm của H1 làm rơi cây sắt và mã tấu xuống đất. G và H nhặt cây sắt và mã tấu đánh lại thì H1, H2, P bỏ chạy lên đường T, H2 bị G chém vào ngón tay trái, anh H1 bị G và H chém vào lưng, cẳng tay trái, trán, đầu, chân. H2 và Phong bỏ chạy rồi đón xe taxi lên bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng điều trị, còn anh H1 thì bị H và G giữ lại, lúc này Công an phường G đến đưa H1 lên bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng chữa trị, sau đó mời G và H về Cơ quan Công an làm việc.

Hậu quả: Anh Phan Đức H1 bị vết thương đỉnh đầu dài 3cm, vết thương trán dài 1cm, vết thương cẳng tay trái dài 2cm, vết thương cẳng chân phải dài

2,5cm, vết thương cung mày phải dài 5cm, vết thương lưng dài 3,5cm. Anh Phan Công H2 bị vết thương ngón 1 tay trái dài 2,5cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 112/2017/TgT ngày 03/07/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phan Đức H1 là: 10%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 113/2017/TgT ngày 02/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phan Công H2 là: 2%, tổn thương do vật sắc gây nên.

Tang vật thu giữ được: 01 cây tuýt sắt dài 60 cm; 01 ống tuýt sắt dài 70cm đường kính 2,5cm; 01 ống tuýt sắt dài 60 cm đường kính 2,5cm; 01 đầu thu camera hiệu QUEFTEK.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh H1 yêu cầu được bồi thường số tiền 414.652.744đ bao gồm chi phí điều trị và tiền công lao động trong những ngày nghỉ.

Anh H2 yêu cầu được bồi thường số tiền 2.000.000đ tiền điều trị thương tích.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng các bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường cho người bị Hại 20.000.000đ nên áp dụng đểm b, h, p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số: 186/CT-VKS ngày 03/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thành G, Tăng Xuân H về tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo thừa nhận có các hành vi như bản cáo trạng đã nêu không thắc mắc khiếu nại gì.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm về vụ án khẳng định giữ nguyên bản cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thành G, Tăng Xuân H về tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 104. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Riêng gia đình bị cáo G có công với nước nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành G từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, bị cáo Tăng Xuân H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: 01 cây tuýt sắt dài 60 cm. 01 ống tuýt sắt dài 70cm đường kính 2,5cm. 01 ống tuýt sắt dài 60 cm đường kính 2,5cm, xét đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà hôm nay người bị hại anh Phan Đức H1, anh Phan Công H2 không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xem xét. Đối với số tiền 20.000.000đ gia đình các bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự TP Đ nhưng do người bị hại không yêu cầu nên hoàn trả số tiền này lại cho gia đình các bị cáo.

- Đối với 01 đầu thu camera hiệu QUEFTEK không có liên quan gì đến vụ án nên hoàn trả lại cho chị Đ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã khai nhận: Do có mâu thuẫn từ trước và thấy nhóm của H1 ném đá vào nhà mình và cầm hung khí theo nên Nguyễn Thành G đã cùng Tăng Xuân H và một số đối tượng (chưa rõ họ tên địa chỉ) đang uống cà phê trong nhà G, cầm ghế gỗ đánh lại làm nhóm của H1 làm rơi cây sắt và mã tấu xuống đất. G và H nhặt cây sắt và mã tấu đánh lại thì H1, H2, P bỏ chạy lên đường T, anh H2 bị G chém vào ngón tay trái, anh H1 bị G và H chém vào lưng, cẳng tay trái, trán, đầu, chân.

[1] Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết luận giám định pháp y về thương tích số 112/2017/TgT ngày 03/7/2017 và số 113/2017/TgT ngày 02/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phan Đức H1 là: 10% (mười phần trăm), Phan Công H2 là: 2% (hai phần trăm), tổn thương do vật sắc gây nên. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Nguyễn Thành G, Tăng Xuân H phạm tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố là có cơ sở và đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bởi lẽ tính mạng sức khỏe con người là vốn quý của xã hội được pháp luật bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ người khác một cách trái pháp luật.

Các bị cáo nhận thức được hành vi gây tổn hại sức của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân, ảnh hưởng không ít đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần phải có một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo gây ra.

[3] Trong vụ án này bị cáo G, bị cáo H đều là những người tham gia tích cực, quyết liệt đến cùng, bị cáo G có vai trò cao hơn bị cáo H nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo G cao hơn bị cáo H là phù hợp.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét nhân thân các bị cáo là nhân dân lao động, có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại cũng có một phần lỗi, các bị cáo đã tác động với gia đình là bà Đ, ông N bồi thường cho người bị hại 20.000.000đ nộp tại cơ quan thi hành án nên áp dụng điểm b, p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Riêng bị cáo G do gia đình có công với nước, bị cáo được UBND tỉnh Lâm Đồng tặng giấy khen là điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua chào mừng Đ 115 năm hình thành và phát triển nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Do các bị cáo có nơi cư trú ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ xét chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên cần áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này ngoài Nguyễn Thành G và Tăng Xuân H còn có một số đối tượng khác cùng tham gia đánh anh H1, anh H2 gây thương tích, tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được, Cơ quan CSĐT Công an TP Đ đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý bằng một vụ án khác. Theo lời khai của anh Phan Đức H1 thì khi bị đánh anh có bị mất 20.000.000đ, 01 nhẫn vàng 18k trọng lượng 02 chỉ trị giá 3.000.000đ, 01 đồng hồ đeo tay trị giá 2.000.000đ, 01 ví da bên trong có 3.500.000đ, quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nên không có cơ sở để xử lý. Người bị hại tiếp tục đề nghị Cơ quan điều tra xem xét xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Phan Đức H1 yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị và tiền công lao động trong những ngày nghỉ tổng cộng 414.652.744đ, (bao gồm: Tiền điều trị thương tích nằm viện có hóa đơn là 4.652.744đ, tiền mua thuốc ngoài 50.000.000đ, tiền công do mất thu nhập 60 ngày là 60.000.000đ, tiền bồi thường thương tích ở mắt dẫn tới mắt bị mờ là 100.000.000đ, tiền do không lao động nên không có tiền trả gốc và lãi ngân hàng là 200.000.000đ), anh Phan Công H2 yêu cầu bị cáo bồi thường tiền điều trị thương tích 2.000.000đ. Tại phiên toà hôm nay người bị hại anh Phan Đức H1, anh Phan Công H2 không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

01 cây tuýt sắt dài 60 cm; 01 ống tuýt sắt dài 70cm đường kính 2,5cm; 01 ống tuýt sắt dài 60 cm đường kính 2,5cm, có cuốn băng keo màu đen ở phần cán ống tuýp xét đây là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 đầu thu camera hiệu QUEFTEK là của chị Lương Thị Ngọc Đ không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho chị Đ là phù hợp.

Đối với số tiền 20.000.000đ do chị Lương Thị Ngọc Đ, ông Tăng Xuân N mỗi người nộp 10.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ để khắc phục hậu quả nhưng do người bị hại là anh Phan Đức H1, anh Phan Công H2 không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên hoàn trả lại số tiền này cho chị Đ và ông N.

Về án phí : Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thành G, Tăng Xuân H phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành G 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tăng Xuân H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn thành G cho Ủy ban nhân dân Phường G, TP.Đ, tỉnh Lâm Đồng và giao bị cáo Tăng Xuân H cho Ủy ban nhân dân Phường 5, TP.Đ, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây tuýp sắt dài 60 cm; 01 ống tuýp sắt dài 70cm đường kính 2,5cm; 01 ống tuýp sắt dài 60 cm đường kính 2,5cm, có cuốn băng keo màu đen ở phần cán ống tuýp.

Trả lại 01 đầu thu camera hiệu QUEFTEK màu đen, kích thước 20cm x 30cm cho chị Lương Thị Ngọc Đ.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2017).

Hoàn trả cho chị Lương Thị Ngọc Đ, ông Tăng Xuân N mỗi người 10.000.000đ đã nộp tại biên lai thu tiền khắc phục hậu quả số: 0000104 ngày 02/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ.

Về án phí**:** Áp dụng khoản 2, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành G và bị cáo Tăng Xuân H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh LĐ (2);
- VKS TP Đ;
- Công an TP Đ;
- THA Đ;
- Sở tư pháp Lâm Đồng;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNV liên quan
- BP theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Báu